

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động Quốc gia về Người cao tuổi trên địa bàn thành phố Uông Bí giai đoạn 2021-2030

Thực hiện Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh “Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về Người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2030”, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành “Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về Người cao tuổi trên địa bàn thành phố Uông Bí giai đoạn 2021-2030”, với các nội dung chính như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng

Người cao tuổi, ưu tiên Người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật; Người cao tuổi là người dân tộc thiểu số, miền núi; hộ gia đình có Người cao tuổi; Hội Người cao tuổi; Ban đại diện Người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan đến Người cao tuổi.

2. Phạm vi

Kế hoạch được thực hiện trên phạm vi toàn thành phố Uông Bí.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

1.1. Phát huy tối đa vai trò, kinh nghiệm của Người cao tuổi tham gia vào các hoạt động văn hóa, xã hội, giáo dục, việc làm, kinh tế, chính trị của thành phố phù hợp với nguyện vọng, nhu cầu, khả năng; thực hiện đầy đủ các quyền lợi và nghĩa vụ của Người cao tuổi.

1.2. Tăng cường sức khỏe về thể chất và tinh thần, phòng chống ngược đãi Người cao tuổi; nâng cao chất lượng mạng lưới y tế chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, khám, chữa bệnh và quản lý các bệnh mãn tính cho Người cao tuổi; xây dựng môi trường thuận lợi để Người cao tuổi tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, vui chơi, giải trí.

1.3. Nâng cao chất lượng đời sống vật chất của Người cao tuổi; hoàn thiện chính sách trợ giúp xã hội hướng tới đảm bảo mức sống tối thiểu cho Người cao tuổi; phát triển, nâng cao chất lượng các hệ thống dịch vụ chăm sóc xã hội cho Người cao tuổi, quan tâm và ưu tiên cho nhóm Người cao tuổi khuyết tật, Người cao tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo không có người phụng dưỡng, Người cao tuổi dân tộc thiểu số; huy động các tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho Người cao tuổi.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2022 - 2025

- Ít nhất 50% Người cao tuổi có nhu cầu và khả năng lao động có việc làm, được hỗ trợ hướng nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở trợ giúp xã hội, trung tâm dịch vụ việc làm; hộ gia đình có Người cao tuổi có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi.

- Ít nhất 80% số xã, phường có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của Người cao tuổi, thu hút ít nhất 50% Người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục, thể thao; ít nhất 20% Người cao tuổi tham gia văn hóa, văn nghệ.

- Ít nhất 80% số xã, phường có Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình Câu lạc bộ chăm sóc và phát huy vai trò Người cao tuổi, thu hút ít nhất 70% Người cao tuổi trên địa bàn tham gia.

- 100% xã, phường có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò Người cao tuổi.

- 98% Người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế; 90% Người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; 100% Người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám, chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc chu đáo của gia đình và cộng đồng.

- 100% các cơ sở y tế có quy định ưu tiên khám bệnh cho người cao tuổi tại khoa khám bệnh, ưu tiên bố trí giường bệnh, điều trị nội trú cho người cao tuổi, không để nằm ghép.

- Hàng năm, ít nhất 80% Người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 70% Người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng; ít nhất 50% Người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không có người phụng dưỡng được chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội.

- 100% Người cao tuổi lang thang, Người cao tuổi khuyết tật đặc biệt nặng có nhu cầu được tiếp nhận, chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội.

- 100% Người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát.

- 100% Người cao tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định.

- Ít nhất 80% Người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

- Ít nhất 50% gia đình có Người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho Người cao tuổi.

- Ít nhất 50% Người cao tuổi tiếp cận và sử dụng được các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông.

2.2. Giai đoạn 2026 - 2030

- Ít nhất 70% Người cao tuổi có nhu cầu và khả năng lao động có việc làm, Người cao tuổi được hỗ trợ hướng nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở trợ giúp xã hội, trung tâm dịch vụ việc làm; hộ gia đình có Người cao tuổi có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi.

- 100% số xã, phường có các loại hình Câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của Người cao tuổi, thu hút ít nhất 70% Người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục, thể thao, ít nhất 20% Người cao tuổi tham gia văn hóa, văn nghệ.

- Ít nhất 90% số xã, phường có Câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình Câu lạc bộ khác chăm sóc và phát huy vai trò Người cao tuổi, thu hút ít nhất 70% Người cao tuổi trên địa bàn tham gia;

- Duy trì 100% xã, phường có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò Người cao tuổi.

- 100% Người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế; 100% Người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; 100% Người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng.

- 100% các cơ sở y tế có quy định ưu tiên khám bệnh cho người cao tuổi tại khoa khám bệnh, ưu tiên bố trí giường bệnh, điều trị nội trú cho người cao tuổi, không để nằm ghép.

- Hằng năm, khoảng 90% Người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 80% Người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng; ít nhất 60% Người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không có người phụng dưỡng được chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội.

- Duy trì 100% Người cao tuổi lang thang, Người cao tuổi khuyết tật đặc biệt nặng có nhu cầu được tiếp nhận, chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội.

- Duy trì 100% Người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát.

- Duy trì 100% Người cao tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định.

- Duy trì 100% Người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

- Ít nhất 70% gia đình có Người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho Người cao tuổi.

- Ít nhất 80% Người cao tuổi tiếp cận và sử dụng được các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe Người cao tuổi

- Triển khai hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ quản lý theo dõi sức khỏe Người cao tuổi ở cơ sở y tế tuyến xã, ưu tiên nhóm Người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên và từng bước mở rộng đến nhóm từ 65 tuổi trở lên; thực hiện khám, chữa bệnh tại nhà cho Người cao tuổi ốm đau bệnh nặng không có điều kiện đến cơ sở khám chữa bệnh.

- Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm bệnh tật, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp cho Người cao tuổi.

- Phát triển mạng lưới nhân viên chăm sóc, thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe cho Người cao tuổi tại nhà và cộng đồng; tổ chức tập huấn, huấn luyện và hướng dẫn để Người cao tuổi, thành viên gia đình Người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe cho Người cao tuổi.

2. Phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng đối với Người cao tuổi

- Giai đoạn 2022-2025, mỗi năm hỗ trợ xây dựng tối thiểu 01 mô hình chăm sóc, phục hồi chức năng cho Người cao tuổi.

- Giai đoạn 2026-2030, hỗ trợ nhân rộng mô hình cung cấp dịch vụ chất lượng cao về chăm sóc, phục hồi chức năng cho Người cao tuổi.

3. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế, nhà ở cho Người cao tuổi

- Triển khai thực hiện chính sách về việc làm, dạy nghề, đào tạo chuyển đổi nghề phù hợp cho Người cao tuổi. Thực hiện giới thiệu việc làm, hướng nghiệp cho Người cao tuổi còn sức lao động, ưu tiên hỗ trợ Người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn còn khả năng lao động.

- Hỗ trợ thí điểm mô hình khởi nghiệp phù hợp với Người cao tuổi; hỗ trợ các cơ sở của Người cao tuổi phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ phù hợp quy mô, trình độ quản lý.

- Hỗ trợ thí điểm mô hình sinh kế đối với gia đình có Người cao tuổi; ưu tiên được vay vốn với lãi suất ưu đãi để tạo việc làm, tăng thu nhập.

4. Trợ giúp Người cao tuổi tham gia hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

- Thành lập và phát triển hệ thống Câu lạc bộ về văn hóa, thể dục, thể thao phù hợp với Người cao tuổi; duy trì và nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau; ưu tiên chăm sóc Người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

- Phát triển các môn thể thao phù hợp để Người cao tuổi tham gia tập luyện, thi đấu; tổ chức các giải thể thao, hội thi, hoạt động văn hóa ở cơ sở phù hợp với sự tham gia của Người cao tuổi.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để Người cao tuổi có thể cập nhật và nắm được các địa điểm tham quan du lịch, dịch vụ.

- Tập huấn (Hỗ trợ) Người cao tuổi sáng tác thơ, ca, nhạc, họa Tập huấn nghiệp vụ cho các hướng dẫn viên về kỹ năng, phương pháp hỗ trợ Người cao tuổi khi tham gia các hoạt động du lịch;

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, tổ chức kinh doanh vận tải, quản lý các công trình văn hóa thực hiện chính sách giảm giá vé, miễn phí cho Người cao tuổi khi sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng, tham quan, du lịch.

- Thực hiện các quy định văn hóa cộng đồng; xây dựng nếp sống, môi trường ứng xử văn hóa phù hợp đối với Người cao tuổi ở cộng đồng và gia đình; khuyến khích con cháu, dòng họ, cộng đồng xã hội chung tay chăm sóc Người cao tuổi.

5. Phát huy vai trò Người cao tuổi

- Động viên, khuyến khích Người cao tuổi phát huy khả năng, trí tuệ, kinh nghiệm, uy tín... xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng xã hội gắn kết, văn minh, nêu gương sáng cho con, cháu, gia đình noi theo.

- Vận động Người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội tại địa phương; phát huy vai trò Người cao tuổi có uy tín trong đồng bào dân

tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo để xây dựng làng, bản văn hóa, giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc.

6. Trợ giúp Người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

- Duy trì, nâng cấp công nghệ thông tin, trang tin điện tử hỗ trợ cho Người cao tuổi.
- Nghiên cứu, phát triển các công nghệ, công cụ, tài liệu hỗ trợ Người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày của Người cao tuổi.

7. Trợ giúp pháp lý đối với Người cao tuổi

- Tăng cường các hoạt động trợ giúp pháp lý tại xã, phường nơi nhiều Người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành có nhu cầu trợ giúp pháp lý và tại Hội Người cao tuổi, Ban Đại diện Người cao tuổi, các câu lạc bộ Người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội khi có nhu cầu và phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý các kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý cho Người cao tuổi có khó khăn về tài chính.

8. Phòng chống dịch bệnh, giảm nhẹ thiên tai đối với Người cao tuổi

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp hoạt động phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai đối với Người cao tuổi.

- Xây dựng mô hình phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai phù hợp với Người cao tuổi;

- Ứng dụng công nghệ giúp Người cao tuổi nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

9. Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác trợ giúp Người cao tuổi

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng chuyên sâu về chăm sóc sức khỏe Người cao tuổi cho cán bộ, nhân viên, cộng tác viên làm công tác xã hội và trợ giúp xã hội.

- Tập huấn cho cán bộ, nhân viên, cộng tác viên và gia đình Người cao tuổi về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho Người cao tuổi.

10. Tăng cường truyền thông, hợp tác quốc tế về Người cao tuổi và vấn đề già hóa dân số

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, ngành và cộng đồng xã hội về tác động và thích ứng với vấn đề già hóa dân số, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số... đến đời sống của Người cao tuổi; trách nhiệm của gia đình, cộng đồng xã hội và nhà nước trong việc chăm sóc, phát huy vai trò của Người cao tuổi.

- Tuyên truyền chính sách, pháp luật về Người cao tuổi; các mô hình chăm sóc Người cao tuổi ở cộng đồng, mô hình hoạt động văn hóa, thể thao; mô hình sản xuất kinh doanh hiệu quả; phổ biến gương điển hình Người cao tuổi trong hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu và phổ biến pháp luật về Người cao tuổi, kỹ năng chăm sóc Người cao tuổi cho gia đình Người cao tuổi, cán bộ, nhân viên trợ giúp xã hội, công tác xã hội.

- Chia sẻ thông tin, học tập kinh nghiệm về công tác chăm sóc, phát huy vai trò Người cao tuổi trên địa bàn thành phố.

11. Giám sát, đánh giá, xây dựng cơ sở dữ liệu về Người cao tuổi

- Giám sát kết quả thực hiện các chỉ tiêu của kế hoạch và đánh giá kết quả, tác động của Chương trình hành động quốc gia về Người cao tuổi đến năm 2030.

- Định kỳ và hằng năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động quốc gia về Người cao tuổi đến năm 2030.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về Người cao tuổi trên địa bàn thành phố.

12. Hỗ trợ hoạt động đối với tổ chức của Người cao tuổi

Hỗ trợ hoạt động của Hội Người cao tuổi xã, phường; Ban Đại diện Hội Người cao tuổi thành phố phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố, từng địa phương. Phát triển Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò Người cao tuổi, các mô hình câu lạc bộ, nhất là mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau; các phong trào chăm sóc phát huy vai trò Người cao tuổi và phong trào tham gia xây dựng nông thôn mới; bảo vệ môi trường; phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và kế hoạch đầu tư công trung hạn của các cơ quan đơn vị; các chương trình, dự án, đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Chương trình theo quy định của pháp luật về ngân sách và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành có liên quan xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về Người cao tuổi trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2030.

- Phối hợp chăm sóc, phục hồi chức năng cho Người cao tuổi tại các cơ sở trợ giúp xã hội; giới thiệu việc làm; nhân rộng mô hình trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho Người cao tuổi tại cộng đồng.

- Phối hợp triển khai các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức; khảo sát và thu thập thông tin về Người cao tuổi trên địa bàn thành phố, xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin quản lý Người cao tuổi theo hướng dẫn của Sở Lao động - TB&XH.

- Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch trình UBND thành phố phân bổ ngân sách hàng năm để triển khai, thực hiện Kế hoạch Chương trình hành động quốc gia về Người cao tuổi đến năm 2030 trên địa bàn thành phố.

- Chủ động cung cấp thông tin về các hoạt động triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch Chương trình hành động quốc gia về Người cao tuổi đến năm 2030 trên địa bàn thành phố cho các cơ quan thông tấn, báo chí để thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá công tác triển khai thực hiện Kế hoạch của thành phố; đề xuất khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch và báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND thành phố theo quy định.

2. Phòng Tài chính - kế hoạch

- Phối hợp các phòng, ban, ngành, địa phương thẩm định, tham mưu nguồn kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan huy động các nguồn lực hỗ trợ cho các chương trình, dự án về trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho Người cao tuổi.

- Phối hợp thẩm định dự toán các phòng, ban, ngành, địa phương trình Ủy ban nhân dân thành phố phân bổ kinh phí chi thường xuyên thực hiện Chương trình hành động quốc gia về Người cao tuổi theo tiêu chuẩn, định mức hiện hành.

- Phối hợp hướng dẫn các đơn vị thực hiện thanh, quyết toán theo quy định hiện hành.

3. Phòng Y tế; Trung tâm y tế

- Chủ trì xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho Người cao tuổi; Xây dựng các tiêu chí, quy định ưu tiên khám chữa bệnh cho người cao tuổi.

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các phòng, ban, ngành, địa phương hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin

Phối hợp Ban Đại diện Hội Người cao tuổi thành phố tuyên truyền, hướng dẫn hoạt động thể dục thể thao phù hợp với Người cao tuổi; Tổ chức một số giải thể thao trung cao tuổi, giao lưu văn nghệ ở cấp cơ sở.

Hướng dẫn công khai thông tin về giảm giá vé theo quy định cho Người cao tuổi khi tham quan các di tích Lịch sử - Văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố.

5. Trung tâm Truyền thông và Văn hóa

Tuyên truyền về Chương trình hành động quốc gia về Người cao tuổi trên địa bàn thành phố Uông Bí giai đoạn 2021-2030, nhằm phát huy vai trò của Người cao tuổi và nâng cao nhận thức về Người cao tuổi, góp phần đảm bảo an sinh xã hội và nâng cao chất lượng trợ giúp xã hội đối với Người cao tuổi.

6. Cơ quan Tổ chức - Nội vụ

Căn cứ quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn việc thành lập và hoạt động của Quỹ chăm sóc phát huy vai trò Người cao tuổi trên địa bàn thành phố do các tổ chức, cá nhân đề xuất theo quy định của pháp luật về quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

7. Phòng Tài nguyên - Môi trường

Phối hợp với các phòng, ban, ngành và UBND các xã phường tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố lồng ghép việc hỗ trợ nhà ở cho Người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở vào các chương trình về nhà ở trên địa bàn thành phố.

8. Phòng Kinh tế

Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ Người cao tuổi tạo việc làm và thu nhập trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp. Phối hợp với các phòng, ban, ngành và UBND các xã phường hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ theo nội dung của Chương trình.

9. Phòng Tư pháp

Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý đối với Người cao tuổi. Phối hợp với các phòng, ban, ngành đơn vị liên quan hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Chương trình.

10. Bảo hiểm xã hội thành phố

Chủ động phối hợp với các phòng, ban, ngành và UBND các xã phường trong việc đề xuất các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với Người cao tuổi, thực hiện tốt chính sách đối với Người cao tuổi; cấp phát kịp thời thẻ bảo hiểm y tế cho Người cao tuổi; đảm bảo công tác chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội đầy đủ, kịp thời, chính xác theo quy định cho người thụ hưởng; thường xuyên rà soát, cải cách thủ tục hành chính, sửa đổi bổ sung theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định nhằm bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho Người cao tuổi tham gia bảo hiểm y tế.

11. Các phòng, ban, ngành liên quan khác

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai xây dựng Kế hoạch; tổ chức thực hiện tốt các hoạt động bảo vệ, chăm sóc, phát huy vai trò của Người cao tuổi trên địa bàn thành phố theo Quyết định 2156/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về Người cao tuổi giai đoạn 2021-2030”.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội

Vận động các tổ chức thành viên, hội viên và nhân dân tham gia thực hiện Chương trình trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho Người cao tuổi. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về chăm sóc, phát huy vai trò Người cao tuổi. Giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến Người cao tuổi.

13. Ban Đại diện Hội Người cao tuổi thành phố

Hướng dẫn, vận động, xây dựng mô hình hỗ trợ Người cao tuổi khởi nghiệp (Theo mô hình Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam hướng dẫn). Chủ trì, hướng dẫn các cấp hội triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Nhân rộng mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau đến năm 2025” và những năm tiếp theo. Hướng dẫn duy trì và phát triển Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò Người cao tuổi ở cơ sở. Triển khai các hoạt động thiết thực, hiệu quả “Tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam” hàng năm, cuộc vận động “Toàn dân chăm sóc phụng dưỡng và phát huy vai trò Người cao tuổi”, đẩy mạnh phong trào “Tuổi cao - Gương sáng”. Tham gia, phối hợp với các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan trong công tác giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với Người cao tuổi; thực hiện và triển khai các nhiệm vụ chăm sóc phát huy vai trò Người cao tuổi.

Phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trong công tác chuẩn bị sơ kết, tổng kết, đề xuất khen thưởng việc thực hiện Chương trình hành động quốc gia về Người cao tuổi trên địa bàn thành phố báo cáo Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh và Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam.

14. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Tổ chức xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về Người cao tuổi giai đoạn 2021-2030 tại địa phương; chủ động bố trí ngân sách, nhân lực, lồng ghép kinh phí các chương trình, các đề án liên quan trên địa bàn để đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch. Định kỳ kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện Chương

trình về Phòng Lao động - TB&XH để tổng hợp báo cáo UBND thành phố, Sở Lao động - TB&XH, UBND tỉnh.

Định kỳ hằng năm, các phòng, ban, ngành và UBND các xã, phường báo cáo kết quả thực hiện (gửi Phòng Lao động - TB&XH) trước ngày 10 tháng 11 để theo dõi, tổng hợp chung; Phòng Lao động - TB&XH tham mưu UBND thành phố báo cáo UBND tỉnh trước ngày 20 tháng 11 hằng năm theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - TB&XH (b/c);
- TT Thành ủy; TT HĐND thành phố (b/c);
- CT, các PCT UBND thành phố (b/c);
- UB MTTQ và các Tổ chức chính trị - xã hội thành phố (p/h);
- TT Ban công tác Người cao tuổi TP (p/h);
- Ban Đại diện Hội NCT thành phố (t/h);
- Các phòng, ban, ngành (t/h);
- UBND các xã, phường (t/h);
- Lưu: VT, LĐTB-XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thành